

MỤC LỤC

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	1
1. Thông tin khái quát	1
2. Quá trình hình thành và phát triển	1
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	2
3.1. Ngành nghề kinh doanh	2
3.2. Địa bàn kinh doanh	2
II. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ	
1. Mô hình quản trị	3
2. Các công ty con, công ty liên kết	4
III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN	4
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2014	4
2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch	4
3. Những thay đổi chủ yếu trong năm.	4
4. Tổ chức nhân sự	4
5. Tình hình đầu tư, tình hình tài chính	5
5.1. Báo cáo tình hình tài chính	6
5.2. Phân tích các chỉ số	6
5.3. Cơ cấu cổ đông	6
IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	7
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	7
2. Tình hình tài chính	8
3. Tình hình nợ phải trả	8
4. Những cải tiến về cơ cấu, chính sách quản lý	8
5. Kế hoạch phát triển trong tương lai	8
6. Giải trình của ban tổng giám đốc với ý kiến kiểm toán	8
V. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY ..	9
1. Đánh giá của hội đồng quản trị về hoạt động của công ty	9
2. Đánh giá của hội đồng quản trị về hoạt động của ban tổng giám đốc công ty	9

VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	10
1. Hội đồng quản trị.....	10
2. Hoạt động của hội đồng quản trị.....	10
3. Ban kiểm soát.....	11
4. Hoạt động của ban kiểm soát.....	11
5. Thù lao và các khoản lợi ích của hội đồng quản trị và ban kiểm soát.....	12
6. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.....	12
VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	13
1. Ý kiến kiểm toán.....	13
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	13

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT- BTC ngày 5 tháng 4 năm 2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán)

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG SÀI GÒN NĂM 2014

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300542187
- Vốn điều lệ: 161.200.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 161.200.000.000 đồng
- Địa chỉ: 81 Phan Đăng Lưu – Phường 7 – Quận Phú Nhuận – TPCHM
- Số điện thoại: 08.35107888 fax: 08.35512427
- Website: saigonmachinco.com.vn
- Mã Cổ phiếu: SMA

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Việc thành lập: Tiền thân là Công ty Thiết bị Phụ tùng TP. Hồ Chí Minh, một doanh nghiệp Nhà Nước có bề dày lịch sử hơn 40 năm hoạt động trong ngành Vật tư Thiết bị Phụ tùng. Từ ban vật tư Trung ương cục miền nam trước năm 1975 đến sau ngày đất nước Thống nhất, Công ty Thiết bị Miền nam được hình thành trực thuộc Tổng cục vật tư Miền nam, trụ sở tại Số 08 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM; 1985 là Công ty Thiết bị Phụ tùng TP Hồ Chí Minh – Bộ Vật tư, rồi Bộ Thương Mại, Nay là Bộ Công Thương.

- Chuyển đổi sở hữu thành Công ty Cổ phần: từ ngày 01/03/2005
- Niêm yết: Đã niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ngày 19/10/2010

- Đã chuyển đổi 80,6 tỷ đồng trái phiếu sang cổ phiếu và niêm yết trên sàn chứng khoán vào ngày 30/8/2012; tăng vốn điều lệ từ 80,6 tỷ đồng lên 161,2 tỷ đồng.

- *Các sự kiện khác:* Ngày 01/10/2011 đã chính thức phát điện thương mại Nhà máy Thủy điện Đak Glun – tỉnh Bình Phước, công suất 18MW, tổng mức đầu tư đã kiểm toán hoàn thành là 626 tỷ đồng (bao gồm VAT).

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1 Ngành nghề kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh: Mua bán các loại phương tiện vận tải, thiết bị chuyên dùng, thiết bị bưu chính viễn thông, nguyên liệu vật tư cho sản xuất, hàng công nghiệp, hàng tiêu dùng: Điện tử - phân bón - kim loại màu - hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), phụ tùng, linh kiện đồng bộ phục vụ sản xuất và phục vụ bảo dưỡng - sửa chữa, vật liệu xây dựng, sản phẩm từ composite, hàng điện lạnh, Nông - lâm - thủy hải sản, đồ gỗ, hàng may mặc. Kinh doanh nhà hàng và lưu trú du lịch: khách sạn. Dịch vụ giao nhận hàng hóa, môi giới vận tải. Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa, cho thuê nhà xưởng, kho bãi, văn phòng, máy móc thiết bị. Mua bán ô tô, xe máy, tàu thủy, thiết bị đồng bộ phục vụ công nghiệp, vật liệu xây dựng. San lấp mặt bằng. Tháo dỡ công trình. Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi. Tư vấn xây dựng. Tư vấn đầu tư. Đại lý kinh doanh xăng dầu. Đại lý vận tải đường biển. Đại lý vé máy bay - ô tô - tàu hỏa. Chế biến nông - lâm - thủy sản, sản xuất hàng may mặc. Mua bán vật tư, trang thiết bị y tế. Kinh doanh nhà ở. Mua bán mỹ phẩm. Đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở, cao ốc, văn phòng cho thuê. Đầu tư xây dựng công trình thủy điện, khu du lịch. Mua bán phế liệu. Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô. Sản xuất đá mài, đá cắt (không hoạt động tại trụ sở); Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng (không hoạt động tại trụ sở). Trồng rừng và chăm sóc rừng lấy gỗ; trồng cây hồ tiêu, trồng cây cao su.

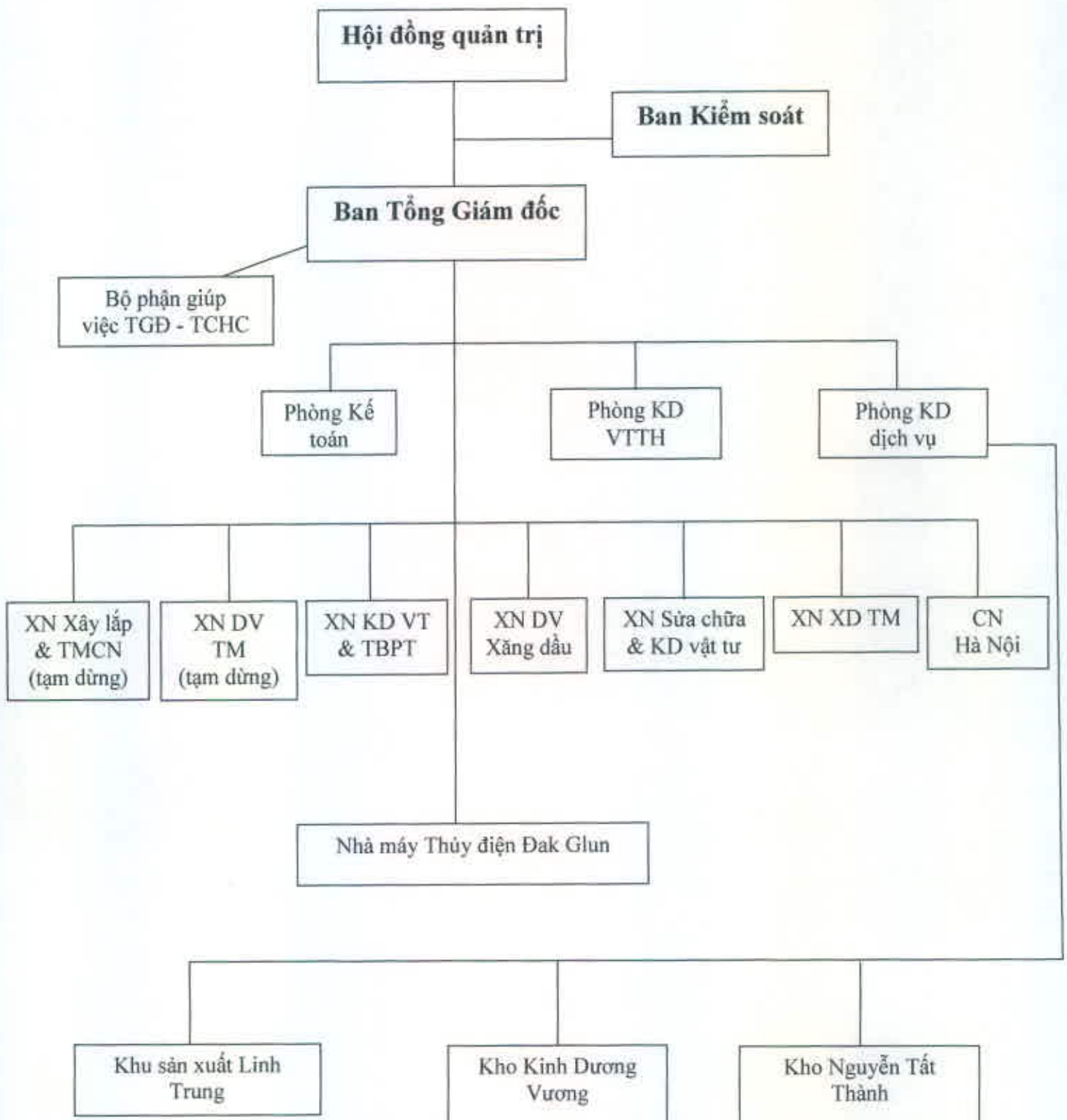
3.2 Địa bàn kinh doanh: (Các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, đóng góp trên 10% tổng doanh thu trong 2 năm gần nhất)

- + Phòng 311-18T1 Lê Văn Lương, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
- + 400/73 Nguyễn Kiệm, Phường 03, Quận Phú Nhuận, TPHCM
- + 300/14 Nguyễn Văn Linh, Phường Bình Thuận, Quận 7, TPHCM
- + 81 Phan Đăng Lưu, Phường 7, Quận Phú Nhuận, TPHCM
- + Ấp Tân Thuận Tây, Xã Lợi Thuận, Huyện Bến Cầu, Tây Ninh
- + Thôn 5, Xã Đường 10, Huyện Bù Đăng, Tỉnh Bình Phước
- + 230 A Kha Vạn Cân, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TPHCM

II. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

1. Mô hình quản trị:

Cơ cấu bộ máy quản lý:



2. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014

- Doanh thu	: 794.501.055.325 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: 6.501.416.172 đồng
- Lợi nhuận sau thuế	: 5.033.398.228 đồng
- Tổng giá trị tài sản	: 905.286.553.656 đồng
- Vốn điều lệ	: 161.200.000.000 đồng
- Tiền lương bình quân	: 6.100.000 đồng/người/tháng

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Tổng doanh thu thực hiện đạt	: 99,3 % so với kế hoạch doanh thu 800 tỷ đồng
Tổng lợi nhuận trước thuế đạt	: 41,7 % so với kế hoạch lợi nhuận 15 tỷ đồng

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm: Không có sự thay đổi lớn nào xảy ra.

4. Tổ chức và nhân sự:

Danh sách ban điều hành:

4.1. Ông Nguyễn Đình Hiền – Chủ tịch Hội đồng Quản Trị - kiêm Tổng Giám Đốc Công ty: Sinh năm 1962, Kỹ sư Đại học Bách khoa - Ngành hóa Công nghiệp, giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám Đốc Công ty từ tháng 03 năm 2005 đến nay. Trên cương vị Chủ tịch Hội đồng quản trị - kiêm Tổng Giám Đốc Công ty, Ông đã hoạch định đường lối phát triển, trực tiếp điều hành Công ty góp phần quan trọng đưa doanh nghiệp vượt qua khó khăn và ngày một phát triển.

Hiện tại, Ông đang nắm giữ 1.481.220 cổ phần chiếm 9,19 % tổng số cổ phần của Công ty, ngoài ra Ông đại diện sở hữu Vốn nhà nước là 409.200 chiếm 2.54%.

4.2 Ông Nguyễn Hữu Hưng – Thành viên Hội đồng Quản trị - kiêm Phó Tổng Giám Đốc Công ty: Sinh năm 1953, cử nhân Đại học Bách khoa TPHCM, giữ chức vụ Phó Tổng Giám Đốc Công ty từ tháng 03 năm 2005 đến nay, với nhiều năm kinh nghiệm Ông đã góp phần không nhỏ trong Công ty trong thời gian qua. Ông đang nắm giữ 24.224 cổ phần chiếm 0.15 % tổng số Cổ phần của Công ty.

4.3 Bà Lê Thị Phương Mai – Thành viên Hội đồng Quản trị - Kiêm Phó Tổng Giám Đốc Công ty: Sinh năm 1958, cử nhân Đại học Tài chính Kế toán, là Phó Tổng Giám Đốc từ tháng 03/2005 đến nay tham gia cùng Hội đồng quản trị đề ra phương hướng cho sự

phát triển của Công ty, giám sát việc sử dụng vốn đầu tư, cân đối tài chính. Hiện tại bà Mai đang nắm giữ 284.000 Cổ phần chiếm 1.76% tổng số cổ phần của Công ty.

4.4 Ông Trần Đức Phú – Thành viên Hội đồng quản trị: Sinh năm 1965, cử nhân Đại học Dệt Matxcova, gắn bó với Công ty từ năm 1998, năm 2005 đến năm 2012 là Phó Tổng giám đốc Công ty. Hiện tại, ông Phú nắm giữ 81.610 cổ phần chiếm 0,5 % tổng số cổ phần Công ty.

4.5 Ông Nguyễn Văn Lượng – Thành viên hội đồng quản trị: Sinh năm 1965, là tiến sĩ Toán với nhiều kinh nghiệm và giữ nhiều chức vụ như tại các tổ chức khác: Phó chủ tịch HĐQT trường Đại học Nguyễn Tất Thành, Tổng Giám đốc Công ty CP giáo dục Titan. Hiện ông đang giữ 538.200 cổ phần chiếm 3.34 % tổng số cổ phần của công ty.

4.6 Bà Đoàn Thị Kim Khánh – Kế toán trưởng: Sinh năm 1967; cử nhân Đại học Tài chính kế toán.

• **Tổ chức nhân sự:**

Số lượng cán bộ, nhân viên: 78 người; Người lao động được trả lương và tiền ăn trưa đầy đủ, đúng hạn hàng tháng. Công ty đóng bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp đầy đủ cho người lao động.

5. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Các khoản đầu tư lớn: năm 2014 Công ty không có khoản đầu tư lớn

Các công ty con, công ty liên kết: Chưa có

• **Tình hình tài chính**

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm 2014 so với 2013
Tổng giá trị tài sản	865.705.183.849	905.286.553.656	4,62%
Doanh thu thuần	780.002.621.968	794.501.055.325	1,79%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	9.263.958.094	5.041.640.679	45,58%
Lợi nhuận khác	-118.835.798	1.459.775.493	12.442,47%
Lợi nhuận trước thuế	9.145.122.296	6.501.416.172	-28,91%
Lợi nhuận sau thuế	6.841.632.648	5.033.398.228	-26,43%

- Chi tiêu khác: Thu nhập bình quân người lao động: 6.100.000 đồng/người/tháng
- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
I. Chỉ tiêu khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,97	1,04	

- Hệ số thanh toán nhanh:	0,52	0,68	
TSLĐ – hàng tồn kho	153.075.299.939	226.331.344.966	
Nợ ngắn hạn	292.447.444.204	330.831.286.573	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0,788	0,799	
+ Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	3,712	3,966	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	5	6	
Giá vốn hàng bán	717.772.626.927	745.997.711.226	
Hàng tồn kho bình quân	139.018.802.583	124.010.665.220	
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0,9010	0,8776	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,0088	0,0063	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,0372	0,0276	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,0079	0,0056	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	0,0119	0,0063	

• Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ đầu tư của chủ sở hữu

- Cổ đông:

+ Tổng cổ phần: 16.120.000 cổ phần.

+ Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông tự do chuyển nhượng.

+ Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật: 0 cổ phần

Cơ cấu cổ đông:

STT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Trị giá (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
1	Cá nhân trong nước	737	14.625.900	146.259.000.000	90,7314 %
2	Tổ chức trong nước	12	1.368.200	13.682.000.000	8,4876 %
5	Tổ chức nước ngoài	2	125.600	1.256.000.000	0,7791%
6	Cá nhân nước ngoài	2	300	3.000.000	0,0019%
Tổng cộng		753	16.120.000	161.200.000.000	100%

+ Cổ đông lớn (chiếm tỷ lệ trên 5% vốn điều lệ)

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Quốc tịch	Số CP	Tỷ lệ
1	Nguyễn Đình Hiền	163/53-55 Thành Thái, P14, Q10, TP.HCM	Việt Nam	1.481.220	9,19 %

+ Cổ đông góp vốn Nhà nước

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu(%)
1	Tổng Cty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà Nước	09 Phan Huy Chú –Hoàn Kiếm Hà Nội	106000767	18/10/2006	Sở KH & Đầu tư Hà Nội	409.200	2.54%

+ Cổ đông / Thành viên góp vốn nước ngoài

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Quốc tịch	Số CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu(%)
1	ACADIAN FRONTIER MARKETS EQUITY FUND	200 Clarendon Street, 52nd Floor Boston MA 02116	USA	124.600	0.682%
2	SBI SECURITIES CO.,LTD.	6-1 ROPPONGI 1-CHOME, MINATO-KU, TOKYO, JAPAN	Japan	4,000	0.019%
3	Yamazaki Atsushi	165 Ongi, Yotsukaido-shi, Chiba-ken, Japan	Japan	200	0.001%
4	Wataru Miyazawa	6-5-5-603 chuourinkan Yamatoshi, Kanagawa-ken, Japan	Japan	100	0.001%

- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu: không

IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kinh tế thế giới bị ảnh hưởng nặng nề bởi suy thoái kinh tế kéo dài, khủng hoảng nợ công ở châu Âu. Trong nước, tăng trưởng tín dụng thấp do các ngân hàng hạn chế cho vay; sức mua của thị trường suy giảm làm cho tiêu thụ hàng hóa chậm dẫn đến hàng tồn kho lớn... đã ảnh hưởng không tốt đến kết quả hoạt động kinh doanh thương mại của Công ty. Tổng doanh số cao nhưng hiệu quả thấp. Hoạt động sản xuất điện và dịch vụ kho bãi đạt kết quả tối ưu.

2. Tình hình tài chính: Tình hình tài sản: Đến ngày 31/12/2014, toàn bộ tài sản của Công ty bao gồm: tiền, các khoản phải thu, hàng tồn kho, tài sản cố định... đang hoạt động và luân chuyển bình thường. Riêng hàng tồn kho và nợ phải thu vẫn còn cao do khó khăn chung của thị trường năm 2014. Một số khách hàng có phát sinh nợ quá hạn, tuy thu hồi chậm nhưng vẫn có khả năng thu hồi. Trong năm 2014 Công ty đã thu hồi và xử lý được nhiều khoản công nợ.

3. Tình hình nợ phải trả:

- Tình hình nợ phải trả, biến động lớn về các khoản nợ: Hiện tại các khoản nợ phải trả của Công ty chủ yếu là vay ngân hàng, các khoản phải trả người bán... đang luân chuyển bình thường. Các khoản phải trả người bán có nguồn gốc ngoại tệ, hàng năm Công ty đều đánh giá lại.

- Phân tích nợ phải trả, ảnh hưởng, chênh lệch của tỷ giá hối đoái đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Nợ phải trả của Công ty ngoài nợ vay dài hạn và ngắn hạn ngân hàng là chủ yếu; nợ phải trả người bán (nhà thầu, nhà cung cấp...), nợ cổ tức và một phần lãi trái phiếu chuyển đổi do Công ty chưa thu xếp được nguồn chi trả. Trong năm 2014, ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá hối đoái đến kết quả hoạt động của Công ty không lớn do trong năm Công ty nhập ít hàng và tỷ giá ít biến động. Tuy nhiên tỷ lệ nợ cao dẫn đến gánh nặng chi phí lãi vay đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh Công ty.

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý:

Hoàn thiện mô hình tổ chức Công ty, bổ sung nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển Công ty. Xây dựng chế độ tiền lương tích cực. Chăm lo đời sống vật chất tinh thần CBNV. Đoàn kết nội bộ cùng quyết tâm thực hiện nhiệm vụ chung. Bộ máy điều hành gọn nhẹ.

5. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Trước mắt Công ty phải tiếp tục duy trì ổn định và phát triển hoàn thành chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao.

Tiếp tục bổ sung hoàn thiện chiến lược hoạt động kinh doanh giai đoạn năm 2015 - 2020 của Công ty phù hợp với tình hình mới. Đẩy mạnh thực hiện tái cấu trúc bộ máy, tái cấu trúc vốn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

6. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không.

V. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các hoạt động của Công ty

- Mặc dù năm 2014 là năm Công ty vẫn gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng Đơn vị đã quyết tâm nỗ lực đoàn kết nội bộ vượt qua thách thức và kết quả sản xuất kinh doanh vẫn có lãi.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác định hướng chỉ đạo quản lý Công ty theo đúng quy định của Pháp luật Nhà nước, Điều lệ, Quy chế của Công ty và Nghị Quyết của Đại hội cổ đông đề ra, đảm bảo cân đối lợi ích của người lao động và cổ đông.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức họp nhiều lần để quyết định các vấn đề quan trọng, cấp bách của Công ty. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và kiểm tra sát sao tình hình hoạt động kinh doanh Đơn vị, chỉ đạo kịp thời và theo sát mục tiêu chiến lược. Từng thành viên đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị được phân công.

2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty:

- Ban Tổng Giám đốc đã thực sự nỗ lực trong quản lý điều hành thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của HĐQT, đã bám sát tình hình thực tế Công ty và kịp thời xử lý tốt công việc được giao.

- Sắp xếp bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả cùng với việc xây dựng mức tiền lương hợp lý. Thực hiện tốt các quy định thưởng phạt để tạo động lực làm việc cho CBCNV.

• **Các kế hoạch, định hướng của hội đồng quản trị năm 2015:** HĐQT Công ty nhận định năm 2015 vẫn tiếp tục khó khăn thách thức nên xác định một số định hướng chủ yếu:

+ Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục giữ vững ổn định, tích cực tìm kiếm cơ hội phát triển và phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao.

+ Tăng cường công tác quản trị rủi ro để hoạt động an toàn và hiệu quả...

+ Đảm bảo mức lương phù hợp cho người lao động, nhằm ổn định và nâng cao cuộc sống.

+ Cố gắng giải quyết nhanh nhất có thể nợ cô tức và lãi trái phiếu.

VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng Quản trị

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức danh	Tổng số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ sở hữu %
1	Nguyễn Đình Hiền	Chủ tịch HĐQT	1.481.220	9,19 %
2	Lê Thị Phương Mai	Thành viên HĐQT	284.000	1,76 %
3	Nguyễn Hữu Hưng	Thành viên HĐQT	24.224	0,15 %
4	Trần Đức Phú	Thành viên HĐQT	81.610	0,5 %
5	Nguyễn Văn Lượng	Thành viên HĐQT	538.200	3,34 %

Các tiểu ban thuộc hội đồng quản trị: không có

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị: Năm 2014 có tất cả 12 cuộc họp cụ thể như sau:

STT	NGÀY HỌP	NỘI DUNG CUỘC HỌP	GHI CHÚ
01	02/01/2014	- Điều chỉnh tiền lương 2014 - Định hướng phát triển Công ty trong năm 2014	
02	09/01/2014	- Giải thể Phòng Tổ chức hành chính	
03	10/01/2014	Phụ cấp công tác đối với bà Nguyễn Thanh Tâm	
04	25/03/2014	Thế chấp tài sản Nhà máy thủy điện Đak Glun đã hoàn thành cho VDB	
05	26/03/2014	Nâng bậc lương cho cán bộ công nhân viên đến niên hạn	
06	28/03/2014	Chia cổ tức đợt 2 năm 2011	
07	15/04/2014	Thế chấp vay vốn tái cấu trúc tài chính NMTĐ Đak Glun	
08	28/04/2014	Nâng bậc lương cho cán bộ công nhân viên đến niên hạn	
09	08/06/2014	Giao quyền bán bất động sản cho Xí nghiệp Xây dựng Thương mại	
10	15/05/2014	Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2014	

11	20/10/2014	Nâng bậc lương theo Quy chế Công ty	
12	12/12/2014	Vay vốn bổ sung từ VDB Dự án NMTĐ Đak Glun	

Hoạt động của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành: Không có

3. Ban Kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ
01	Nguyễn Thanh Tâm	Trưởng ban	29.520	0.183%
02	Hồ Văn Hiệp (Đại diện Cty TNHH SX - TM Hiệp Thành Phúc)	Thành viên	50.524	0,313%
03	Phan Quang Thông	Thành viên	0	0

4. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2014, Ban kiểm soát của Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm soát, tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện tuân thủ các Quy định của Luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty cụ thể là:

- Xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng quản trị, ban Tổng Giám Đốc trong công tác quản lý, kiểm tra trình tự thủ tục ban hành các văn bản của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị để theo dõi, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, kiểm tra và giám sát các việc triển khai các Nghị Quyết của Đại hội cổ đông đối với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám Đốc.
- Kịp thời tham mưu cho Hội đồng quản trị Công ty về tài chính, nhân sự và các chính sách cho người lao động.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính Quý, năm nhằm đánh giá tình hình trung thực hợp lý các số liệu tài chính, đồng thời phối hợp các đơn vị kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng đến những sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính.

- Kiểm soát việc tuân thủ những công bố thông tin của Công ty theo quy định và công bố thông tin đối với công ty cổ phần.

5. Các giao dịch thù lao, các khoản lợi ích:

STT	HĐQT& Ban KS	Chức danh	Phụ cấp (đồng)/năm
01	Nguyễn Đình Hiền	Chủ tịch HĐQT	36.000.000
02	Nguyễn Hữu Hưng	Thành viên HĐQT	24.000.000
04	Nguyễn Văn Lượng	Thành viên HĐQT	24.000.000
05	Trần Đức Phú	Thành viên HĐQT	24.000.000
06	Lê Thị Phương Mai	Thành viên HĐQT	24.000.000
07	Nguyễn Thanh Tâm	Trưởng ban KS	24.000.000
08	Hồ Văn Hiệp	Thành viên	12.000.000
09	Phan Quang Thông	Thành viên	12.000.000

6. Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Nguyễn Đình Hiền	Chủ tịch HĐQT	1.281.220	7,95 %	1.481.220	9,19 %	Mua
02	Nguyễn Thị Sâm	Chị Chủ tịch HĐQT	65.004	0,4 %	35.004	0,2 %	Bán
03	Trần Đức Phú	TVHĐQT	801.610	4,97 %	81.610	0,5 %	Bán

Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Không có gì sai sót.

VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Vui lòng truy cập vào website Công ty saigonmachinco.com.vn và tải Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014 trong mục Tin tức hoặc Quan hệ cổ đông với đường dẫn đính kèm như sau:

mediafire.com/download/060u2xwjj1j58qi/Bao+cao+tai+chinh+kiem+toan+2014+SMA.pdf

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN ĐÌNH HIỀN